|  |  |
| --- | --- |
| **ỦY BAN NHÂN DÂN** **TỈNH TÂY NINH**Số: /TTr-UBND**Dự thảo** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** *Tây Ninh, ngày tháng 12 năm 2024* |

**TỜ TRÌNH**

**Dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh Quy định chính sách thu hút và hỗ trợ đối với giáo viên tại cơ sở giáo dục mầm non công lập trên địa bàn tỉnh Tây Ninh giai đoạn 2025-2030**

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh.

Thực hiện quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020, Ủy ban nhân dân tỉnh kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh dự thảo Nghị quyết Quy định chính sách thu hút và hỗ trợ đối với giáo viên tại cơ sở giáo dục mầm non công lập trên địa bàn tỉnh Tây Ninh giai đoạn 2025-2030 như sau:

**I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH VĂN BẢN**

**1. Cơ sở pháp lý**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Giáo dục ngày 14 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Thực hiện Chỉ thị số 14/CT-TTg ngày 31/8/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường điều kiện bảo đảm thực hiện hiệu quả, chất lượng giáo dục mầm non, phổ thông.

**2. Cơ sở thực tiễn**

Trong thời gian qua,được sự quan tâm lãnh đạo của cấp ủy Đảng và chính quyền địa phương, hệ thống giáo dục - đào tạo tỉnh Tây Ninh ngày càng đáp ứng tốt hơn nhu cầu của xã hội, góp phần nâng cao dân trí, đào tạo nguồn nhân lực cho phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh. Hệ thống trường lớp, số lượng, chất lượng nhà giáo ngày càng phát triển, đáp ứng cơ bản nhiệm vụ phát triển giáo dục của tỉnh nhà.

Tuy nhiên, trong hệ thống cơ sở giáo dục công lập của tỉnh thì cấp học giáo dục mầm non còn những khó khăn hạn chế như:

- Trên địa bàn tỉnh hiện có 108 trường mầm non công lập, đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên cấp học giáo dục mầm non có 3.459 người[[1]](#footnote-1). Tỷ lệ bố trí giáo viên mầm non bình quân của tỉnh là 1.72 giáo viên/nhóm, lớp, thấp hơn so khu vực Đông Nam Bộ 1,80 giáo viên/lớp. Tỉ lệ thiếu giáo viên mầm non bình quân 15,3%.

- Trên cơ sở biên chế được bổ sung và biên chế hiện có, ngành Giáo dục và đào tạo đã xây dựng kế hoạch tuyển dụng giáo viên. Từ năm 2019 đến 2023 đã tuyển dụng được 321/1.948 chỉ tiêu giáo viên mầm non (đạt tỉ lệ 16,5%), nhưng vẫn còn thiếu 368 giáo viên mầm non *(Năm học 2022-2023, cả nước thiếu 51.300 giáo viên mầm non).*

- Mục tiêu cấp học Mầm non giai đoạn 2021-2025, toàn quốc phấn đấu huy động 35% trẻ em nhà trẻ (Tây Ninh mới đạt 16,2%), 95% trẻ em mẫu giáo (Tây Ninh đạt 71,3%) được chăm sóc, giáo dục tại cơ sở giáo dục mầm non và 70% các tỉnh/thành phố đạt mục tiêu phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ mẫu giáo theo Quyết định số 1677/QĐ-TTg ngày 03/12/2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án Phát triển Giáo dục mầm non giai đoạn 2018- 2025. Như vậy, so với tỉ lệ huy động ra lớp của cả nước, tỉnh Tây Ninh đang ở mức thấp (thấp trong các tỉnh thuộc khu vực vùng kinh tế trọng điểm phía Nam).

Nguyên nhân thiếu giáo viên là do: Nguồn tuyển dụng rất hạn chế, số lượng sinh viên học cao đẳng sư phạm mầm non ra trường hằng năm rất ít, không đáp ứng nhu cầu tuyển dụng của địa phương. Một số sinh viên đã tốt nghiệp trình độ trung cấp trước đây không đủ điều kiện để tuyển dụng vì theo Luật Giáo dục 2019 yêu cầu giáo viên mầm non phải có trình độ cao đẳng. Mặt khác, mức lương giáo viên mới ra trường còn thấp là nguyên nhân dẫn đến nhiều giáo viên nghỉ việc, khó thu hút sinh viên vào ngành sư phạm mầm non ([[2]](#footnote-2)).

- Trong 5 năm (từ năm 2020 đến 2024) số lượng giáo viên mầm non nghỉ việc là 153 người. Do nhiều nguyên nhân, nhưng nguyên nhân chủ yếu áp lực công việc và thu nhập của giáo viên không đủ sống; số giáo viên vùng thành thị có nhiều điều kiện tiếp cận công việc khác có thu nhập và điều kiện làm việc tốt hơn nên nghỉ việc nhiều (trong năm 2020 số giáo viên mầm non ở thành phố Tây Ninh nghỉ việc chiếm 39,2% so tổng số giáo viên nghỉ việc trong năm).

Như vậy, nguyên nhân cơ bản thiếu giáo viên mầm non: (1) chế độ chính sách thấp, công việc nặng nhọc; (2) đội ngũ vừa thiếu vừa có xu hướng giảm mạnh do nghỉ việc; (3) sự cạnh tranh giữa chất lượng giáo dục công lập và giáo dục tư thục; (4) chính sách đãi ngộ của giáo dục công chưa cao so giáo dục tư thục, cơ sở vật chất, môi trường làm việc của giáo viên mầm non nhiều áp lực hơn ngành học khác... Vì vậy, cần thiết phải có chính sách đặc thù hỗ trợ, thu hút giáo viên mầm non (giáo viên trực tiếp giảng dạy và cán bộ quản lý ngành học mầm non) để thực hiện đạt mục tiêu phát triển giáo dục mầm non trong giai đoạn tiếp theo.

Căn cứ khoản 4 Điều 27 của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015; điểm h khoản 9 Điều 30 của Luật Ngân sách nhà nước năm 2015; khoản 3 Điều 21 của Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước, thì Hội đồng nhân dân tỉnh cần thiết và có thẩm quyền ban hành Nghị quyết quy định chính sách thu hút và hỗ trợ đối với giáo viên tại cơ sở giáo dục mầm non công lập trên địa bàn tỉnh Tây Ninh, giai đoạn 2025-2030. Nghị quyết này là văn bản quy phạm pháp luật (*có chính sách*) là cần thiết và phù hợp với quy định pháp luật.

**II. MỤC ĐÍCH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG NGHỊ QUYẾT**

**1. Mục đích**

Hình thành khung pháp lý cần thiết để hỗ trợ viên chức các cơ sở giáo dục mầm non công lập trên địa bàn tỉnh Tây Ninh. Khắc phục cơ bản tình trạng thiếu giáo viên mầm non ở các cơ sở giáo dục công lập.

Nâng cao trình độ, chất lượng đào tạo giáo viên mầm non đồng thời góp phần chăm sóc, nuôi dưỡng, dạy và học cho giáo viên và học sinh trên địa bàn tỉnh.

Thể hiện sự quan tâm, đột phá của tỉnh đối với ngành giáo dục, nhất là công tác đảm bảo đội ngũ giáo viên cho các cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh trong tình hình hầu hết các địa phương đều thiếu đội ngũ giáo viên mầm non như hiện nay. Nâng cao trách nhiệm của các cấp, các ngành, đoàn thể và địa phương trong việc thực hiện chính sách hỗ trợ giáo viên mầm non khi được tuyển dụng vào các cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn tỉnh.

**2. Quan điểm xây dựng dự thảo Nghị quyết**

Bảo đảm đúng trình tự, thủ tục theo Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành.

Việc xây dựng Nghị quyết phải đảm bảo yêu cầu về tính hợp hiến, hợp pháp, đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật, phù hợp với tình hình thực tế và khả năng ngân sách địa phương, thực hiện đúng chủ trương nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo, góp phần thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XI, nhiệm kỳ 2020 - 2025.

**III. PHẠM VI ĐIỀU CHỈNH, ĐỐI TƯỢNG ÁP DỤNG CỦA DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT**

**1. Phạm vi điều chỉnh**

Nghị quyết quy định chính sách thu hút và hỗ trợ đối với giáo viên tại cơ sở giáo dục mầm non công lập trên địa bàn tỉnh Tây Ninh giai đoạn 2025-2030.

**2. Đối tượng áp dụng**

a) Giáo viên mầm non mới tuyển dụng lần đầu tại các cơ sở giáo dục mầm non công lập trên địa bàn tỉnh;

b) Giáo viên đang trực tiếp giảng dạy và giáo viên làm công tác quản lý giáo dục (Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng) tại các cơ sở giáo dục mầm non công lập trên địa bàn tỉnh;

c) Các cơ sở giáo dục mầm non công lập trên địa bàn tỉnh Tây Ninh.

**IV. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT**

Cơ quan soạn thảo đã tiếp thu các góp ý của các sở, ngành và các Kết luận của Phó chủ tịch khối; tiếp thu ý kiến kết luận của Chủ tịch UBND tỉnh tại phiên họp Chủ tịch, các Phó Chủ tịch, thông báo kết luận của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc xây dựng Nghị quyết của HĐND tỉnh quy định chính sách thu hút và hỗ trợ đối với giáo viên tại cơ sở giáo dục mầm non công lập trên địa bàn tỉnh Tây Ninh, giai đoạn 2025-2030 ([[3]](#footnote-3));

Tiếp thu ý kiến của các bộ ngành (kèm báo cáo số 3639/BC-SGDĐT ngày 29/7/2024 của Sở Giáo dục và Đào tạo về giải trình, tiếp thu ý kiến góp ý của cơ quan, tổ chức, cá nhân về Dự thảo Nghị quyết);

Tiếp thu ý kiến của Văn phòng UBND tỉnh về việc góp ý nội dung liên quan đến thủ tục hành chính tại dự thảo Nghị quyết tại Văn bản số 8104/VP-KSTT ngày 10/9/2024;

Dự thảo Nghị quyết đã công khai kiến góp ý trên cổng thông tin điện tử: lần 1 từ ngày 13/6/2024 đến ngày 17/7/2024, lần 2 từ ngày 29/7/2024 đến ngày 29/8/2024.

Tiếp thu điều chỉnh các thành viên Hội đồng[[4]](#footnote-4) tư vấn thẩm định đề nghị xây dựng Nghị quyết[[5]](#footnote-5), Văn bản số 2589/STP-HĐTĐ ngày 27/9/2024 của Sở Tư pháp về việc Báo cáo kết quả thẩm định đề nghị xây dựng Nghị quyết, cơ quan soạn thảo đã hoàn chỉnh dự thảo.

Tiếp thu ý kiến kết luận của Chủ tịch UBND tỉnh tại phiên họp Chủ tịch, các Phó Chủ tịch ngày 09/10/2024.

Dự thảo Nghị quyết được Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh đồng ý cho chủ trương xây dựng Nghị quyết tại Văn bản số 741/HDND- CTHD ngày 21/10/2024 và được đăng công khai kiến góp ý trên cổng thông tin điện tử từ ngày 21/10/2024 đến ngày 21/11/2024.

**V. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT**

**1. Bố cục**

Dự thảo Nghị quyết gồm 2 phần: Phần căn cứ và phần quyết nghị.

- Phần căn cứ gồm 08 nội dung.

- Phần quyết nghị gồm 09 Điều.

**2. Nội dung cơ bản của dự thảo văn bản**

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng**

1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết quy định chính sách thu hút và hỗ trợ đối với giáo viên tại cơ sở giáo dục mầm non công lập trên địa bàn tỉnh Tây Ninh, giai đoạn 2025-2030.

2. Đối tượng áp dụng

a) Giáo viên mầm non mới tuyển dụng lần đầu tại các cơ sở giáo dục mầm non công lập trên địa bàn tỉnh;

b) Giáo viên đang trực tiếp giảng dạy và giáo viên làm công tác quản lý giáo dục (Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng) tại các cơ sở giáo dục mầm non công lập trên địa bàn tỉnh;

c) Các cơ sở giáo dục mầm non công lập trên địa bàn tỉnh Tây Ninh.

**Điều 2. Nguyên tắc thực hiện thu hút, hỗ trợ**

1. Đảm bảo công khai, minh bạch, chặt chẽ, đối tượng được hưởng chế độ phải đáp ứng đầy đủ tiêu chuẩn, điều kiện, quy trình tuyển dụng, tự nguyện và có cam kết công tác theo quy định.

2. Thời gian không tính hưởng chế độ hỗ trợ gồm thời gian nghỉ việc riêng không hưởng lương; thời gian bị tạm đình chỉ công tác từ 01 tháng trở lên.

3. Thời gian thực hiện hỗ trợ đối với giáo viên mới tuyển dụng, giáo viên đang công tác và giáo viên làm công tác quản lý giáo dục trong năm học là 9 tháng.

4. Mức hỗ trợ các chính sách này không dùng để tính đóng, hưởng bảo hiểm xã hội và các phụ cấp khác.

**Điều 3. Phương thức thu hút, hỗ trợ**

1. Đối với chính sách thu hút giáo viên mới tuyển dụng lần đầu: Hỗ trợ 01 lần sau khi tiếp nhận làm việc trực tiếp tại cơ sở giáo dục mầm non công lập bằng Quyết định tuyển dụng.

2. Đối với giáo viên trực tiếp giảng dạy và giáo viên làm công tác quản lý giáo dục: Thực hiện hỗ trợ hàng tháng.

**Điều 4. Chính sách thu hút giáo viên mới tuyển dụng lần đầu**

1. Chính sách thu hút

a) Hỗ trợ 50 triệu đồng/người đối với giáo viên trúng tuyển công tác tại các cơ sở giáo dục mầm non công lập thuộc các xã biên giới;

b) Hỗ trợ 30 triệu đồng/người đối với giáo viên trúng tuyển công tác tại các cơ sở giáo dục mầm non công lập thuộc các xã, phường, thị trấn còn lại.

2. Điều kiện hưởng chính sách thu hút đối với giáo viên mới tuyển dụng lần đầu:

a) Có quyết định của cấp có thẩm quyền về tuyển dụng viên chức giáo viên mầm non trong các cơ sở giáo dục mầm non công lập theo quy định kể từ ngày Nghị quyết này có hiệu lực;

b) Có cam kết thời gian giảng dạy tại các cơ sở giáo dục mầm non công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố là 05 năm kể từ ngày được tuyển dụng.

**Điều 5. Bồi hoàn kinh phí đối với chính sách thu hút giáo viên mới tuyển dụng lần đầu**

1. Đối tượng phải bồi hoàn kinh phí thu hút gồm:

a) Giáo viên đã hưởng chính sách nhưng không thực hiện đủ thời gian 05 năm như cam kế công tác;

b) Giáo viên được hưởng chính sách đang trong thời gian công tác nhưng tự thôi việc hoặc bị kỷ luật buộc thôi việc.

2. Giáo viên dừng giảng dạy do ốm đau, tai nạn hoặc dừng giảng dạy vì lý do khác không do kỷ luật, được cơ sở giáo dục xem xét cho tiếp tục giảng dạy theo quy định, thì tiếp tục được hưởng chính sách thu hút quy định tại Nghị quyết này.

3. Cách tính chi phí bồi hoàn

S = (F / T1) x (T1 -T2)

Trong đó:

- S là chi phí bồi hoàn;

- F là khoản kinh phí được nhà nước hỗ trợ thu hút;

- T1 là tổng thời gian cam kết làm việc trong ngành giáo dục theo quy định tính bằng số tháng làm tròn;

- T2 là thời gian đã làm việc trong ngành giáo dục được tính bằng số tháng làm tròn.

4. Trả và thu hồi bồi hoàn

a) Chậm nhất trong thời hạn 120 ngày, kể từ ngày nhận được quyết định bồi hoàn kinh phí thu hút của cơ quan, đơn vị đã chi trả cho đối tượng thu hút, đối tượng phải bồi hoàn có trách nhiệm nộp trả đầy đủ chi phí bồi hoàn cho cơ quan, đơn vị đã chi trả cho đối tượng thu hút;

b) Các thủ tục bồi hoàn phải thực hiện xong trước khi chuyển đi hoặc nghỉ việc tại nơi đang công tác;

c) Trong trường hợp không thống nhất việc bồi hoàn kinh phí thu hút, các bên liên quan có quyền khiếu nại theo quy định của pháp luật.

**Điều 6: Chính sách hỗ trợ đối với giáo viên trực tiếp giảng dạy**

1. Hỗ trợ 2,0 triệu đồng/người/tháng đối với giáo viên đang trực tiếp giảng dạy tại các cơ sở giáo dục mầm non công lập thuộc các xã biên giới.

2. Hỗ trợ 1 ,0 triệu đồng/người/tháng đối với giáo viên đang trực tiếp giảng dạy tại các cơ sở giáo dục mầm non công lập thuộc các xã, phường, thị trấn còn lại.

3. Giáo viên mới tuyển dụng lần đầu ngoài được hưởng chính sách quy định tại khoản 1 Điều 4 của Nghị quyế này còn được hưởng chính sách hỗ trợ tại khoản 1 , khoản 2 Điều này.

**Điều 7. Chính sách hỗ trợ đối với giáo viên làm công tác quản lý giáo dục**

1. Hỗ trợ 1,2 triệu đồng/người/tháng đối với giáo viên làm công tác quản lý giáo dục tại các cơ sở giáo dục mầm non công lập thuộc các xã biên giới.

2. Hỗ trợ 1 ,0 triệu đồng/người/tháng đối với giáo viên giáo viên làm công tác quản lý giáo dục tại các cơ sở giáo dục mầm non công lập thuộc các xã, phường, thị trấn còn lại.”

**Điều 8. Nguồn kinh phí thực hiện**

1. Kinh phí đảm bảo thực hiện chính sách thu hút từ nguồn ngân sách tỉnh.

2. Kinh phí đảm bảo thực hiện hỗ trợ hàng tháng từ nguồn ngân sách huyện, thị xã, thành phố.

**Điều 9. Trách nhiệm và hiệu lực thi hành**

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

3. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, các tổ chức chính trị - xã hội tuyên truyền và tham gia giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

**VI.** **DỰ KIẾN NGUỒN LỰC, ĐIỀU KIỆN BẢO ĐẢM CHO VIỆC THI HÀNH CHÍNH SÁCH**

Kinh phí đảm bảo thực hiện chính sách thu hút từ nguồn ngân sách tỉnh; kinh phí đảm bảo thực hiện hỗ trợ hàng tháng từ nguồn ngân sách huyện, thị xã, thành phố được bố trí trong dự toán của đơn vị sự nghiệp giáo dục công lập trực tiếp sử dụng viên chức.

- Tổng kinh phí dự kiến thực hiện đến năm 2030 là 190,45 tỉ đồng chia ra:

+ Nguồn ngân sách tỉnh: 30,6 tỉ đồng;

+ Nguồn ngân sách huyện: 159,8 tỉ đồng.

- Kinh phí thực hiện năm 2025 là 29,2 tỉ đồng

- Kinh phí thực hiện giai đoạn 2026-2030 (05 năm) là 161,247 tỉ đồng

*(Chi tiết theo phụ lục gửi kèm)*

**2. Điều kiện bảo đảm cho việc thực hiện chính sách**

- Kinh phí thực hiện được bố trí trong dự toán chi ngân sách hàng năm của tỉnh.

- Hội đồng nhân dân tỉnh chỉ đạo UBND tỉnh hướng dẫn quy trình cho các đơn vị thực hiện chính sách thu hút và hỗ trợ; kiểm tra việc thực hiện theo quy định.

**VII. NHỮNG VẤN ĐỀ XIN Ý KIẾN: KHÔNG.**

Trên đây là Tờ trình dự thảo Nghị quyết Quy định chính sách thu hút và hỗ trợ đối với giáo viên tại cơ sở giáo dục mầm non công lập trên địa bàn tỉnh Tây Ninh giai đoạn 2025-2030, xin kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.

*\* Xin gửi kèm theo:*

*- Dự thảo Nghị quyết.*

*- Báo cáo đánh giá tác động của chính sách trong đề nghị xây dựng dự thảo Nghị quyết Quy định chính sách thu hút và hỗ trợ đối với giáo viên tại cơ sở giáo dục mầm non công lập trên địa bàn tỉnh Tây Ninh giai đoạn 2025-2030.*

*- Báo cáo đánh giá thực trạng các vấn đề liên quan chính sách thu hút và hỗ trợ đối với giáo viên tại cơ sở giáo dục mầm non công lập trên địa bàn tỉnh Tây Ninh giai đoạn 2025-2030.*

*- Báo cáo số 3639/BC-SGDĐT ngày 29/7/2024 của Sở Giáo dục và Đào tạo về tổng hợp, giải trình, tiếp thu ý kiến góp ý của cơ quan, tổ chức, cá nhân.*

*- Báo cáo số 2589/BC-STP ngày 27/9/2024 của Sở Tư pháp về kết quả thẩm định đề nghị xây dựng Nghị quyết Quy định chính sách thu hút và hỗ trợ đối với giáo viên tại cơ sở giáo dục mầm non công lập trên địa bàn tỉnh Tây Ninh giai đoạn 2025-2030.*

*- Báo cáo số 4614/BC-SGDĐT ngày 29/9/2024 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc tiếp thu ý kiến, giải trình kiến nghị của Hội đồng tư vấn thẩm định và báo cáo kết quả thẩm định đề nghị xây dựng Nghị quyết Quy định chính sách thu hút và hỗ trợ đối với giáo viên tại cơ sở giáo dục mầm non công lập trên địa bàn tỉnh Tây Ninh giai đoạn 2025-2030.*

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***- Như trên;- CT, các PCT UBND tỉnh;- Sở Giáo dục và Đào tạo;- LĐVP;- Phòng KGVX;- Lưu: VT VP.UBND tỉnh. | **TM. ỦY BAN NHÂN DÂNKT. CHỦ TỊCH****PHÓ CHỦ TỊCH** |

1. Trong đó cán bộ quản lý cấp trường 272 người (02 cán bộ quản lý kiêm giáo viên dạy lớp), giáo viên trực tiếp giảng dạy 2.189 người, nhân viên 998 người. [↑](#footnote-ref-1)
2. Các báo cáo của Ngành đánh giá về nguyên nhân thiếu giáo viên trong đó xác định: Công việc của giáo viên mầm non là khá nặng nhọc, làm việc suốt 08 giờ/ngày nhưng chế độ tiền lương còn thấp, chưa đáp ứng được nhu cầu cơ bản cuộc sống nên chưa thu hút người học sư phạm mầm non. Một số ít giáo viên mầm non khi tốt nghiệp ra trường hợp đồng giảng dạy tại các cơ sở giáo dục mầm non ngoài công lập để có nguồn thu nhập cao hơn so với công lập. Tình trạng giáo viên nghỉ việc có chiều hướng gia tăng do sức khỏe, hoàn cảnh gia đình khó khăn, đơn chiếc, con nhỏ, chuyển sang làm ngành nghề khác, áp lực công việc nhiều, mức lương thấp. Chưa có chính sách hỗ trợ đối với giáo viên mầm non, nhất là giáo viên mầm non giảng dạy ở các vừng sâu, vùng xa, vùng biên giới. [↑](#footnote-ref-2)
3. () Công văn số 3395/VP-TH ngày 23/4/2024 của Văn phòng UBND tỉnh về việc kết luận cuộc họp Chủ tịch các Phó Chủ tịch UBND tỉnh cho ý kiến quy định chính sách thu hút và hỗ trợ đối với giáo viên tại cơ sở giáo dục mầm non công lập trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2024-2030; Thông báo số 2214-TB/VPTU ngày 22/5/2024 của Văn phòng Tỉnh ủy về việc Thông báo kết luận của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về chủ trương xây dựng Nghị quyết của HĐND tỉnh quy định chính sách thu hút và hỗ trợ đối với giáo viên tại cơ sở giáo dục mầm non công lập trên địa bàn tỉnh Tây Ninh, giai đoạn 2024-2030; Công văn số 4404/VP-TH ngày 22/5/2024 của Văn phòng UBND tỉnh về việc kết luận phiên họp UBND tỉnh về đề nghị xây dựng Nghị quyết quy định chính sách thu hút và hỗ trợ đối với giáo viên tại cơ sở giáo dục mầm non công lập trên địa bàn tỉnh Tây Ninh, giai đoạn 2024-2030; Công văn số 4452/VP-KGVX ngày 24/5/2024 của Văn phòng UBND tỉnh về việc triển khai Thông báo số 2214-TB/VPTU ngày 22/5/2024 của Tỉnh ủy. [↑](#footnote-ref-3)
4. () Quyết định số 2404/QĐ-STP ngày 17 tháng 9 năm 2024 của Giám đốc Sở Tư pháp về việc thành lập Hội đồng tư vấn thẩm định đề nghị xây dựng Nghị quyết quy định chính sách thu hút và hỗ trợ đối với giáo viên tại cơ sở giáo dục mầm non công lập trên địa bàn tỉnh Tây Ninh, giai đoạn 2024-2030. [↑](#footnote-ref-4)
5. () Tại Báo cáo thẩm định kèm Biên bản số 2531/BB-HĐTĐ của Hội đồng tư vấn thẩm định. [↑](#footnote-ref-5)